

BÀI GIẢNG: VIỆT BẮC – TIẾT 3
Môn: Ngữ Văn - Lớp : 12
GIÁO VIÊN: PHẠM THỊ THU PHƯƠNG

I. Giới thiệu tác giả, tác phẩm

II. Phân tích

1. Lời ước hỏi của người ở lại

2. Lời khẳng định thủy chung son sắt của người ra đi

* Lời khẳng định về nghĩa tình thủy chung

* Nỗi nhớ thiên nhiên và con người Việt Bắc

(+) Bức tranh tứ bình về thiên nhiên và con người Việt Bắc

+ 2 câu đầu giới thiệu bao quát cảm xúc chung của cả đoạn thơ: người ra đi ước hỏi người ở lại để nhắc nhở, đề gợi dẫn bộc bạch tình cảm: ta nhớ những hoa cùng người – thiên nhiên và đồng bào Việt Bắc

+ 8 câu còn lại là bốn cặp lục bát được tổ chức thành bốn bức tranh của một bộ tứ bình tứ quý về hoa và người trong bốn mùa Việt Bắc

- Bức họa phẩm mùa đông

Rừng xanh hoa chuối đỏ tươi

Đèo cao nắng ánh dao dài thắt lưng

Thiên nhiên:

+ Nghệ thuật chấm phá -> gam màu xanh chủ đạo mang sắc độ sẫm tối của rừng già thâm u, trầm mặc, lạnh lẽo

+ Nổi bật màu *đỏ tươi* ấm nóng của *hoa chuối* như những bó đuốc rực cháy xua tan cái âm u, buốt giá của rừng đông

Con người:

+ Bối cảnh *đèo cao* -> nổi bật tư thế hiên ngang và tầm vóc lớn lao của người lao động (*dao gài thắt lưng*) làm chủ, chế ngự thiên nhiên

- Bức phẩm họa mùa xuân

Ngày xuân mơ nở trắng rừng

Nhớ người đan nón chuốt từng sợi giang

Thiên nhiên:

- + Màu xanh trầm mặc chuyển sang màu trắng thanh khiết, tinh khôi của hoa mơ
- + Đảo ngữ “*trắng rừng*” nổi bật sức sống mãnh liệt của rừng xuân và sự bừng sáng khắp không gian
- > vẻ đẹp ám ảnh kì diệu trong thơ Tố Hữu

Con người:

- + Người lao động khỏe khoắn trong rừng đông khắc nghiệt -> cần mẫn, chăm chỉ và tài hoa trong rừng xuân thơ mộng, *chuiót từng sợi giang* để làm nên những chiếc nón lá
- Bức họa phẩm mùa hạ

Ve kêu rừng phách đổ vàng

Nhớ cô em gái hái măng một mình

Thiên nhiên:

- + Chuỗi vận động liên hoàn: ve kêu gọi hè đến -> hè mang sắc nắng nhuộm vàng cả rừng phách -> vẻ đẹp gồm cả thanh và sắc
- + Từ đồ diễn tả tốc độ đổi màu nhanh chóng, hoàn tất trong một thời gian ngắn
- > sự chính xác của ngôn từ = sự điêu luyện của tác giả

Con người:

- + Cách gọi *cô em gái* -> sự gần gũi, thân thương
- + Lặng lẽ *hái măng một mình*, lao động trong thâm lặng góp phần công sức để mưu sinh kháng chiến
- Bức họa phẩm mùa thu

Rừng thu trăng rọi hòa bình

Nhớ ai tiếng hát ân tình thủy chung

Thiên nhiên: vẻ đẹp của rừng đêm mùa thu

- + Ánh trăng dịu dàng, thanh mát rọi qua kẽ lá -> khung cảnh nên thơ và thanh bình
- + Gọi lại những đêm thao thức họp bàn việc quân để có được ánh sáng *hòa bình* tỏa rạng
- + Đảo ngược trình tự bốn mùa -> tái hiện quá trình chiến đấu đi từ gian khổ đến hòa bình

Con người:

- + Đại từ phiếm chỉ *ai* -> tính từ như tình cảm lứa đôi
- + Động lại sau cùng là vẻ đẹp ân tình và thủy chung của người ở lại – nó không chỉ là lời bài hát trong phút chia tay mà còn là vẻ đẹp tỏa rạng bền bỉ trong suốt 15 năm gần bó
- (+) Hình tượng đất nước đứng lên

Nhớ khi giặc đến giặc lùng

Rừng cây núi đá ta cùng đánh Tây.

Núi giăng thành lũy sắt dày

Rừng che bộ đội, rừng vây quân thù.

Mênh mông bốn mặt sương mù

Đất trời ta cả chiến khu một lòng.

Ai về ai có nhớ không?

Tà về ta nhớ Phủ Thông, đèo Giàng

Nhớ sông Lô, nhớ phố Ràng

Nhớ từ Cao – Lạng, nhớ sang Nhị Hà...

- Bối cảnh chiến tranh loạn lạc: *Giặc đến giặc lòng gieo rắc tội ác tàn bạo* -> ta ở thế bị động

- Cả đất nước đứng lên

Thiên nhiên vô tri *rừng cây – núi đá* hợp sức *một lòng* chiến đấu -> chuyển sang chủ động

+*Núi* giăng mắc thành lũy vững chắc bảo vệ cách mạng

+*Rừng* đứng về phía chính nghĩa che chở cách mạng và bao vây kẻ thù

+*Sương* dày đặc cản trở bước tiến của kẻ thù

⇒ Giành những chiến thắng đầu tiên. Điệp từ *nhớ* gắn liền với các địa danh ghi dấu chiến công dồn dập -> niềm hào sảng và sự biết ơn

(+) Hình tượng cả dân tộc đứng lên

Những đường Việt Bắc của ta

Đêm đêm rầm rầm như là đất rung

Quân đi điệp điệp trùng trùng

Ánh sao đầu súng bạn cùng mũ nan.

Dân quân đỏ đuốc từng đoàn

Bước chân nát đá, muôn tàn lửa bay.

Nhìn đêm thăm thẳm sương dày

Đèn pha bật sáng như ngày mai lên.

Tin vui chiến thắng trăm miền

Hòa Bình, Tây Bắc, Điện Biên vui về

Vui từ Đồng Tháp, An Khê

- Con đường ra trận: Các từ chỉ số nhiều + so sánh “đất rung” + điệp phụ âm “r” -> tái hiện không khí kháng chiến đòng vui, tập nập, mạnh mẽ
- Sự hợp sức của cả dân tộc:
 - + Đoàn quân vệ quốc: bộ đội + du kích *điệp điệp trùng trùng*
 - + Dân công từng đoàn *Đỏ đuốc, bước chân, nát đá* (động từ + phóng đại) -> sức mạnh tập thể
 - + *Những đoàn xe vận tải* xuyên qua khó khăn đi đến tương lai tươi sáng
- Bản đồ vui chiến thắng: Điệp từ *vui* gắn liền với các từ chỉ hướng + địa danh trăm miền -> nhịp điệu đòn dập, tươi vui, náo nức lan tỏa niềm vui chiến thắng

3. Tổng kết

* Giá trị nội dung:

- Đoạn trích là khúc hùng ca và cũng là khúc tình ca về cách mạng, về cuộc kháng chiến và con người kháng chiến
- Khắc sâu lời nhắn nhủ của nhà thơ: hãy nhớ mãi và phát huy truyền thống quý báu anh hùng bất khuất, ân nghĩa thủy chung của cách mạng, của con người Việt Nam

* Đặc sắc nghệ thuật:

- Thể thơ lục bát
- Kết cấu đối đáp
- Ngôn ngữ đậm sắc thái dân gian

=> Đậm đà tính dân tộc